

CHÀO CỜ NÓI CHUYỆN DƯỚI CỜ

Tập đọc THƯ THĂM BẠN

I. Mục tiêu:

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thể hiện sự cảm thông, chia sẻ với nỗi đau của bạn
 - Hiểu tình cảm của người viết thư : thương bạn, muốn chia sẻ đau buồn cùng bạn. (trả lời được tác dụng của phần mở đầu. Phần kết thúc bức thư)
- BVMT- Lũ lụt gây ra nhiều thiệt hại lớn cho cuộc sống con người. Để hạn chế lũ lụt, con người cần tích cực trồng cây gây rừng, tránh phá hoại môi trường tự nhiên.

* Rèn KNS:

- Xác định giá trị: Nhận biết được tấm lòng nhân hậu trong cuộc sống.
- Thể hiện sự cảm thông: Biết các thể hiện sự cảm thông, chia sẻ giúp đỡ những người gặp hoạn nạn, khó khăn.
- Tư duy sáng tạo: Biết nhận xét, bình luận về nhân vật "Người viết thư" rút ra được bài học về lòng nhân hậu.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa trong SGK . Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy-học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Cho HS hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu tên bài <p>2. Hình thành kiến thức mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/C 1HSKG đọc bài. - Cho HS thảo luận tìm xem bài này chia ra làm mấy đoạn? - Y/c HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1. - HS tìm từ khó khi đọc - Y/C 1 số HS phát âm các từ khó trên. - Cho HS tự tìm cách đọc câu dài: <i>Nhưng chắc là Hồng cũng tự hào/ về tấm gương dũng cảm của ba/ xả thân cứu người giữa dòng nước lũ.</i> - Gọi 1-2 HS đọc lại câu dài - Y/c HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 2. - Cho HS đọc theo nhóm đôi các từ trong mục chú giải. - Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - 1HSKG đọc bài.. -HS thảo luận tìm xem bài này chia ra làm mấy đoạn? (3 đoạn). - Đoạn 1: Từ đầu...với bạn. - Đoạn 2: Tiếp đó....bạn mới như mình. - Đoạn 3: Phần còn lại - HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1. - HS tìm từ khó khi phát âm: Quách Tuấn Lương, lũ lụt, quyên góp,.... - 1 số HS phát âm các từ khó trên. - HS tự tìm cách đọc câu dài - 1-2 HS đọc lại câu dài - HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 2. - HS đọc theo nhóm đôi các từ trong mục chú giải - HS luyện đọc theo cặp.

- Gọi 1 HS đọc toàn bài.
- GV đọc mẫu .
- Y/c HS thảo luận theo nhóm 4 các câu hỏi trong SGK.

- 1 HS đọc toàn bài.
- HS thảo luận theo nhóm 4 các câu hỏi trong SGK.
- Bạn Lương có biết bạn Hồng không ?
(- Không, Lương chỉ biết Hồng khi đọc báo Thiếu Niên Tiền Phong).
- Bạn Lương viết thư cho bạn Hồng để làm gì ? (- Lương viết thư để chia buồn với Hồng).
- Bạn Hồng đã bị mất mát, đau thương gì? (Ba của Hồng đã hi sinh trong trận lũ lụt vừa rồi).
- Bạn hiểu " hi sinh" nghĩa là gì? (hi sinh: chết vì nghĩa vụ, lí tưởng cao đẹp, tự nhận về mình cái chết để giành lấy sự sống cho người khác.)
- Vậy đoạn 1 nói lên điều gì?
(- Nơi viết và lí do viết thư.)
- Tìm những câu cho thấy bạn Lương rất thông cảm với bạn Hồng ? (Hôm nay, đọc báo...ra đi mãi mãi).
- Tìm những câu cho thấy bạn Lương rất biết cách an ủi bạn Hồng ?
(- Lương khơi gợi trong lòng Hồng niềm tự hào về người cha dũng cảm : Chắc là Hồng tự hào ... nước lũ.
- Lương khuyến khích Hồng noi gương cha vượt qua nỗi đau : Mình tin rằng theo ... nỗi đau này.
- Lương làm cho Hồng yên tâm : Bên cạnh Hồng ... như mình .)
- Nêu nội của đoạn 2? (Những lời động viên, an ủi của Lương với Hồng.)
- Ở nơi bạn Lương ở, mọi người đã làm gì để động viên, giúp đỡ đồng bào vùng lũ lụt? (- Mọi người đang quyên góp ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt, khắc phục thiên tai. Trường Lương góp đồ dùng học tập giúp các bạn nơi bị lũ lụt.)
- Riêng Lương đã làm gì để giúp đỡ Hồng? (- Riêng Lương đã gửi giúp Hồng toàn bộ số tiền Lương bỏ ống từ mấy năm nay)
- Nội dung của đoạn 3 nói gì? (- Tấm lòng của mọi người đối với đồng bào lũ

<p>-Y/C HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- GVNX</p> <p>* Rèn KNS:</p> <p>- Em nhớ lại xem, trong số những người thân của em có ai gặp chuyện buồn không,...?</p> <p>- Em đã chia sẻ với người đó như thế nào?</p> <p>* BVMT: Lũ lụt gây ra nhiều thiệt hại lớn đến cuộc sống con người. Để hạn chế lũ lụt, con người cần làm gì?</p> <p>* Yêu cầu HS đọc thầm lại những dòng mở đầu và kết thúc bức thư .</p> <p>- Nêu tác dụng của những dòng mở đầu và kết thúc bức thư?</p> <p>- Em hãy nêu ND của bài?</p> <p>- Gọi HS nhắc lại ND của bài.</p> <p>3. Thực hành kĩ năng:</p> <p>- Y/C HS đọc nối tiếp đoạn và tìm giọng đọc của bài.</p> <p>- GV treo bảng phụ gi sẵn đoạn 2</p> <p>- Cho HS đọc diễn cảm đoạn 2</p> <p>-Y/c HS thảo luận và tìm giọng đọc cho đoạn 2</p> <p>- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.</p> <p>- GVNX, tuyên dương những HS đọc hay.</p> <p>4. Ứng dụng - Dặn dò:</p> <p>- HSVN tìm hiểu những tấm gương về lòng nhân ái xung quanh mình hoặc trên sách báo, truyền hình,...</p> <p>- GVNX tiết học. HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>lụt.)</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS đọc thầm lại những dòng mở đầu và kết thúc bức thư .</p> <p>- Những dòng mở đầu nêu rõ địa điểm , thời gian viết thư, lời chào hỏi người nhận thư.</p> <p>- Những dòng cuối ghi lời chúc hoặc lời nhắn nhủ, cảm ơn, hứa hẹn, kí tên ,ghi họ tên người viết thư.</p> <p>- <i>Hiểu tình cảm của người viết thư : thương bạn, muốn chia sẻ đau buồn cùng bạn</i></p> <p>- 2- 3 HS nhắc lại ND</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn và tìm giọng đọc của bài</p> <p>- HS thảo luận và tìm giọng đọc cho đoạn</p> <p>- HS thi đọc diễn cảm.</p>
--	--

I. Mục tiêu:

- Đọc, viết được một số số đến lớp triệu.
- HS được củng cố về hàng và lớp.
- Bài tập cần làm : Bài 1, 2, 3. HSKG làm nhanh bài 4.

II. Đồ dùng dạy - học: Bảng phụ ghi BT1

Bảng các hàng, lớp (đến lớp triệu):

Đọc số	Viết số	Lớp triệu			Lớp nghìn			Lớp đơn vị		
		Hàng trăm triệu	Hàng chục triệu	Hàng triệu	Hàng trăm nghìn	Hàng chục nghìn	Hàng nghìn	Hàng trăm	Hàng chục	Hàng đơn vị
		3	4	2	1	5	7	4	1	3

III. Các hoạt động dạy-học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Cho HS chơi “ Phân tích số”</p> <p>Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em viết 1 số bất kì VD: 312345678 - Bạn viết số đó vào bảng theo mẫu đã chuẩn bị - Bạn đọc số trên. - Em nói số trên gồm 3 trăm triệu, 1 chục triệu, 2 triệu, 3 trăm nghìn, 4 chục nghìn, 5 nghìn, 6 trăm, 7 chục và 8 đơn vị. - Em và bạn đổi vai cùng chơi. - GVNX, và dẫn dắt giới thiệu tên bài <p>2. Hình thành kiến thức mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đưa bảng phụ, yêu cầu HS lên bảng viết lại số đã cho trong bảng phụ ra phần bảng chính, những HS còn lại viết ra bảng con: - Y/c HS viết số : 342 157 413 - GV gọi HS đọc số 342 157 413 - GV hướng dẫn thêm (nếu có HS lúng túng trong cách đọc): + Tách số trên thành mấy lớp? Đó là lớp nào? - GV dùng phấn gạch chân dưới từng lớp để được số 342 157 413 - Muốn đọc được số trên ta đọc như thế nào? - GV yêu cầu HS nêu lại cách đọc số. - GV lấy thêm 1 vài VD cho HS đọc: 	<p>- HS chơi “ Phân tích số”</p> <p>- HS viết: 342 157 413</p> <p>- HS đọc số 342 157 413</p> <p>- Tách số trên thành 3 lớp :<i>lớp đơn vị, lớp nghìn, lớp triệu.</i></p> <p>- HS đọc yêu cầu và làm bài vào PHT.</p> <p>- Đọc từ trái sang phải. Tại mỗi lớp, ta dựa vào cách đọc số có ba chữ số để đọc, sau đó thêm tên lớp đó sau khi đọc hết phần số và tiếp tục chuyển sang lớp khác.</p> <p>- HS đọc theo nhóm đôi, mỗi bạn đọc 1 số.</p>

<p>VD: 123 456 789; 345 678 123 -GVNX và chốt cách đọc đúng</p> <p>3.Thực hành kĩ năng:</p> <p>Bài 1: GV treo bảng phụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS viết và đọc số - Cho HS tự làm vào vào vở. - Gọi HS chia sẻ trước lớp - GVNX <p>Bài 2: Đọc số</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở. - Gọi HS chia sẻ trước lớp. <p>- GVNX và chốt cách đọc đúng</p> <p>Bài 3: Viết số:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BT yêu cầu gì? - Cho cả lớp viết bảng con. <ul style="list-style-type: none"> - GVNX và chốt cách viết đúng. <p>Bài 4 HSKG</p> <ul style="list-style-type: none"> - C hoHS đọc yêu cầu và nội dung bài. - Gọi HSKG trả lời miệng. - GVNX và chốt lại KQ đúng. <p>4. Ứng dụng - Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HSVN tìm đọc và viết số có 6 chữ số. - GVNX tiết học. Dặn HS chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết và đọc số - HS tự làm vào vào vở. - HS chia sẻ trước lớp <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu và làm bài vào vở. - HS chia sẻ trước lớp. <p>-7 312 836: Bảy triệu ba trăm mười hai nghìn tám trăm ba mươi sáu. 57 602 511: Năm mươi bảy triệu sáu trăm linh hai nghìn năm trăm mười một.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương tự với các số: 351 600 307, 900 370 200, 400 070 129. <ul style="list-style-type: none"> - Viết số. - Cả lớp viết bảng con. <p>a. 10 250 214 b) 253 564 888 c) 400 036 102 d) 700 000 231</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu và nội dung bài. - HSKG trả lời miệng. - HSNX <p>a) Số trường trung học cơ sở là 9 873 . b) Số HS tiểu học là : 8 350 191 c) Số GV trung học phổ thông là 98 714</p>
---	---

LỊCH SỬ NƯỚC VĂN LANG

I. Mục tiêu:

- Nắm được một số sự kiện về nhà nước Văn Lang : thời gian ra đời, những nét chính về đời sống vật chất và tinh thần của người Việt cổ :
- +Khoảng năm 700 TCN nước Văn Lang, nhà nước đầu tiên trong lịch sử dân tộc ra đời .
- +Người Lạc Việt biết làm ruộng, ương tơ, dệt lụa, đúc đồng làm vũ khí và công cụ sản xuất.
- + Người Lạc Việt ở nhà sàn, hạp nhau thành các làng bản.
- + Người Lạc Việt có tục nhuộm răng, ăn trầu ; ngày lễ hội thường đua thuyền, đấu vật,...

HS khá, giỏi :

- + Biết các tầng lớp của xã hội Văn Lang : Nô tì, Lạc dân, Lạc tướng, Lạc hầu, ...
- + Biết những tục lệ nào của người Lạc Việt còn tồn tại đến ngày nay : đua thuyền, đấu vật,...
- + Xác định trên lược đồ những khu vực mà người Lạc Việt đã từng sinh sống.

II. Chuẩn bị:

- Tranh một số di vật Đông Sơn, Lược đồ Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ
- Phiếu học tập
- Bảng thống kê (chưa điền)

Sản xuất	Ăn	Mặc & trang điểm	Ở	Lễ hội
Lúa Khoai Cây ăn quả Uơm tơ dệt vải Đúc đồng: giáo mác, mũi tên , rìu	Cơm, xôi Bánh chưng, bánh giầy Uống rượu Mắm	Phụ nữ dùng nhiều đồ trang sức , búi tóc hoặc cạo trọc đầu .	- Nhà sàn - Quây quần thành làng	Vui chơi, nhảy múa Đua thuyền Đấu vật

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: Cho HS nghe bài hát : Dòng máu lạc hồng” - GV dẫn dắt và GT bài</p> <p>2. Hình thành kiến thức mới: Hoạt động 1 : Nhà nước đầu tiên của VN: - Treo lược đồ Bắc Bộ và một phần Bắc Trung Bộ và vẽ trục thời gian lên bảng . - Giới thiệu về trục thời gian : Người ta quy ước năm 0 là năm Công nguyên (CN) ; phía bên trái hoặc phía dưới năm CN là những năm trước CN; phía bên phải hoặc phía trên năm CN là những năm sau CN . - Yêu cầu cá nhóm HS (nhóm 4) dựa vào trong SGK và lược đồ, tranh ảnh, xác định địa phận của nước Văn Lang và kinh đô Văn Lang trên bản đồ; xác định thời điểm ra đời trên trục thời gian. + Nhà nước đầu tiên của người Lạc Việt có tên là gì? + Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian nào? + Cho HS lên bảng xác định thời điểm ra đời của nước Văn Lang. + Nước Văn Lang được hình thành ở khu</p>	<p>- HS nghe bài hát : “Dòng máu lạc hồng”</p> <p>- HS dựa vào kênh hình và kênh chữ trong SGK để xác định địa phận của nước Văn Lang & kinh đô Văn Lang trên bản đồ; xác định thời điểm ra đời trên trục thời gian - Nước Văn Lang. - Khoảng 700 năm trước. - 1 HS lên xác định. - Ở khu vực sông Hồng, sông Mã, sông</p>